

Số: 1429/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 25 tháng (năm 20)

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Kết luận số 51-KL/TW ngày 29 tháng 10 năm 2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Đề án “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 29/10/2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Đề án “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 29/10/2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI);

Thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 10 tháng 02 năm 2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 905/TTr-SGDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy Tây Ninh về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động – Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU+TTHĐND tỉnh;
- CT + các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4;
- PCVP H.Nam + CV Sang;
- Lưu VT, VP UBND tỉnh;

(KH theo kèm MQ 25 trình ủy ban hành)/Sang.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN /
K.T. CHỦ TỊCH



Nguyễn Thảo

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động thực hiện
Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám
Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về
đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu
công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường
định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm
2014 của UBND tỉnh Tây Ninh)**

Thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 10/02/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong các cấp chính quyền, tầng lớp nhân dân về Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 10 tháng 02 năm 2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Xây dựng những giải pháp sáng tạo và phù hợp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, khắc phục kịp thời thiếu sót, yếu kém trong giáo dục, đào tạo, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo, đáp ứng ngày càng tốt hơn sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân địa phương.

Xác định rõ nhiệm vụ của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi địa phương và xây dựng kế hoạch, các giải pháp khả thi, phù hợp với thực tiễn của tỉnh, địa phương; tạo sự thống nhất về nhận thức, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả

hệ thống chính trị và toàn xã hội thực hiện có hiệu quả mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện các mục tiêu trong Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 10/02/2014 của Tỉnh ủy, Quy hoạch tổng thể phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2009-2020 và mục tiêu các đề án, dự án, quy hoạch, chương trình, kế hoạch có liên quan đến phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2011-2020.

Tăng cường năng lực quản lý nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm tạo sự chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân địa phương.

Phát triển giáo dục và đào tạo phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước, của tỉnh nhà, phù hợp với quy luật phát triển khách quan.

Chuyển hệ thống giáo dục cứng nhắc, thiếu tính liên thông hiện nay sang hệ thống giáo dục mở, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân học tập suốt đời, phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt.

Xây dựng xã hội học tập; thực hiện xã hội hóa, dân chủ hóa giáo dục và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Giáo dục mầm non

Tạo sự chuyển biến cơ bản về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển hài hoà về thể chất, tình cảm, trí tuệ và thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi vào năm 2014, nâng cao chất lượng phổ cập trong những năm tiếp theo và miễn học phí trước năm 2020. Phát triển giáo dục mầm non đối với trẻ dưới 5 tuổi có chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

*** Năm 2015**

Huy động 80% trẻ từ 3 đến 5 tuổi, 99% trẻ 5 tuổi đến lớp; 60% trường tổ chức loại hình bán trú; giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong các cơ sở giáo dục mầm non xuống dưới 8%.

* Năm 2020

Huy động 85% trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến lớp; duy trì 99% trẻ 5 tuổi đến lớp; 75% trường tổ chức loại hình bán trú; giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong các cơ sở giáo dục mầm non xuống dưới 5%.

b. Giáo dục phổ thông

Tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Xây dựng và phát triển trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha thành trung tâm giáo dục chất lượng cao của tỉnh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, đạo đức, truyền thống, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời. Bảo đảm cho học sinh có trình độ trung học cơ sở (hết lớp 9) có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở.

* Năm 2015

- 75% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày; 93% học sinh học đúng độ tuổi trong trường tiểu học; 35% học sinh trung học cơ sở được học 2 buổi/ngày; 99,5% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS; tăng cường giáo dục hoà nhập cho trẻ em khuyết tật với 60% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn học hết tiểu học; phần đầu ít nhất 50% học sinh biết bơi ở cấp tiểu học và 70% học sinh biết bơi ở cấp trung học cơ sở và có kỹ năng tự cứu đuối.

- Tổ chức dạy học thí điểm tiếng Anh tại 93 trường tiểu học theo chương trình mới; 12 trường trung học cơ sở và 08 trường trung học phổ thông dạy thí điểm tiếng Anh trước khi các trường tiểu học chuyển tiếp.

- Hàng năm huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1, trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 từ 99,5% trở lên.

- Học sinh tiểu học lưu ban dưới 0,7% và bỏ học dưới 0,11%; học sinh trung học cơ sở lưu ban dưới 4% và bỏ học dưới 0,7%; học sinh trung học phổ thông lưu ban dưới 4% và bỏ học dưới 3,5%.

- Giữ vững chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở (100% xã, phường, thị trấn duy trì chuẩn), thực hiện phổ cập giáo dục trung học ở những nơi có điều kiện.

* Năm 2020

- 85% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày; 100% học sinh tiểu học từ lớp 3 đến lớp 5 được học ngoại ngữ; 50% học sinh trung học cơ sở được học 2 buổi/ngày; 95% học sinh học đúng độ tuổi trong trường tiểu học; 99,7% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS; tăng cường giáo dục hoà nhập cho trẻ em khuyết tật với 65% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn học hết tiểu học.

- Tiếp tục triển khai đại trà chương trình ngoại ngữ 10 năm cho tất cả các trường phổ thông trong tỉnh.

- Hàng năm huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1, trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 từ 99,8% trở lên.

- Học sinh tiểu học lưu ban dưới 0,6% và bỏ học dưới 0,1%; học sinh trung học cơ sở tỷ lệ lưu ban dưới 3,5% và bỏ học dưới 0,5%; học sinh trung học phổ thông lưu ban dưới 3,5% và bỏ học dưới 3%.

- Giữ vững chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở (100% xã, phường, thị trấn duy trì chuẩn), tiến tới phổ cập giáo dục trung học tự nhiên và bền vững.

- Phấn đấu 95% bậc tiểu học, 95% bậc THCS, 100% bậc THPT xây dựng được phòng học kiên cố; 50% số trường TH, THCS, 100% số trường THPT có phòng học bộ môn đạt chuẩn; đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học ngoại ngữ cho các trường phổ thông.

c. Giáo dục thường xuyên

Hoàn thiện và kiện toàn hệ thống mạng lưới các trung tâm giáo dục thường xuyên thực hiện nhiệm vụ dạy văn hóa, dạy nghề và hướng nghiệp kỹ thuật tổng hợp cho học sinh và người lao động; tạo cơ hội cho mọi người có thể tập suốt đời phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mình, thúc đẩy xây dựng xã hội học tập. Bảo đảm cơ hội cho mọi người, nhất là ở vùng nông thôn, vùng khó khăn, các đối tượng chính sách được học tập nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và chất lượng cuộc sống; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động chuyển đổi nghề; bảo đảm xóa mù chữ bền vững. Nâng cao chất lượng mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên và các hình thức học tập, thực hành phong phú, linh hoạt, coi trọng tự học và giáo dục từ xa.

*** Năm 2015**

Duy trì vững chắc kết quả xóa mù chữ. Phấn đấu nâng tỉ lệ người biết chữ ở độ tuổi 15-35 lên 99,7%, trên 35 tuổi là 96%; tỉ lệ người hoàn thành chương trình sau xóa mù chữ (hoàn thành chương trình tiểu học) ở độ tuổi 15-35 lên 93%, tỉ lệ người biết chữ độ tuổi 36 đến hết tuổi lao động lên 96%; phấn đấu 100% trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng xã, phường thị trấn hoạt động có chất lượng theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX; 100% huyện, thành phố có trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, thành phố thực hiện ba chức năng; trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh và 50% trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, thành phố có đầy đủ cơ sở vật chất đội ngũ giáo viên để hoạt động và hoạt động có hiệu quả.

*** Năm 2020**

Hình thành nhu cầu học tập suốt đời, nhu cầu hưởng thụ văn hóa, giáo dục, phát triển loại hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu ngành nghề, nâng cao chất lượng nguồn lao động. Phần đầu nâng tỉ lệ người biết chữ ở độ tuổi 15-35 lên 99,8%, trên 35 tuổi là 96,5%, tỉ lệ người hoàn thành chương trình sau xóa mù chữ (hoàn thành chương trình tiểu học) ở độ tuổi 15-35 trên 93,5%, tỉ lệ người biết chữ độ tuổi 36 đến hết tuổi lao động lên 96,5%; tiếp tục nâng cao chất lượng của trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn; 100% huyện, thành phố có trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, thành phố thực hiện ba chức năng một cách hiệu quả, trong đó 50% trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, thành phố được xây dựng và trang bị phương tiện dạy học theo hướng chuẩn.

d. Giáo dục chuyên nghiệp

Tập trung đào tạo nhân lực có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp; mở rộng các trường dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp để thực hiện tốt phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Đa dạng hóa các cơ sở đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển công nghệ các lĩnh vực, ngành nghề và yêu cầu của thị trường lao động trong tỉnh.

*** Năm 2015**

Đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục trung cấp chuyên nghiệp, đẩy mạnh công tác hướng nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS đi học trung cấp nghề hoặc trung cấp chuyên nghiệp.

*** Năm 2020:**

- Phần đầu có ít nhất 30% học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở đi học trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề.

- Phát triển giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp đảm bảo tỉ lệ lao động qua đào tạo và dạy nghề đạt 70%.

- Hỗ trợ tích cực việc giảng dạy tiếng Việt cho cộng đồng người Việt Nam đang sinh sống ở Campuchia, góp phần phát huy tinh thần yêu nước, gắn bó với quê hương, góp phần xây dựng tình đoàn kết, hữu nghị với nhân dân Campuchia.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể đối với quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

- Tổ chức triển khai, quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục và đào tạo sâu rộng đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong ngành và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2011-2015; Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2011-2020; Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2010 -2015; Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; Đề án Kiên cố hoá trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên giai đoạn 2013 – 2015; Đề án “Đào tạo bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục”; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Đề án đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông sau năm 2015.

- Nâng cao chất lượng giáo dục các môn học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thực hiện tốt việc lồng ghép giáo dục, đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong các trường học.

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về "tăng cường công tác chính trị tư tưởng, củng cố tổ chức Đảng, đoàn thể, quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong trường học", đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong đội ngũ giáo viên, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các đơn vị, trường học phải đi đầu, gương mẫu và chịu trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân về việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo.

- Thực hiện tinh giản nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; đổi mới căn bản phương pháp dạy học gắn với đổi mới kiểm tra, đánh giá; chủ động, tích cực áp dụng phương pháp dạy học tiên tiến, phương pháp mới, đạt hiệu quả; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, rèn luyện phương pháp, tự học, tự nghiên cứu, khắc phục lối dạy truyền thụ một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và kỹ năng học tập suốt đời; đổi mới cách kiểm tra, đánh giá kết quả đúng năng lực học sinh theo các tiêu chí tiên tiến như

(PISA, PASEX...). Chú trọng phương pháp dạy học phù hợp đối với học sinh đặc biệt với học sinh người dân tộc thiểu số.

- Hoàn thành việc triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch về giáo dục và đào tạo: Đề án phát triển Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha; đề án phát triển trường bán trú cấp học mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2014-2015; kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên giảng viên; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tham mưu với Chính phủ về việc nâng cấp các trường chuyên nghiệp công lập lên cao đẳng và đại học giai đoạn 2015-2020; đề án phát triển xã hội hóa giáo dục giai đoạn 2012-2015; đề án Phổ cập bơi, phòng chống đuối nước cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2014-2015.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung giải quyết các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo

- Kiện toàn tổ chức và đổi mới hoạt động thanh tra giáo dục theo Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 04 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục và Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục – Đào tạo về hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục.

- Khắc phục cơ bản tiêu cực trong dạy thêm, học thêm theo đúng Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 05 năm 2012 của Bộ Giáo dục – Đào tạo quy định dạy thêm học thêm và Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 01/02/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; chấn chỉnh tình trạng dạy trước chương trình lớp 1.

- Tăng cường kỷ cương, nền nếp thực hiện dân chủ hoá, công khai hoá trong các cơ sở giáo dục; chấn chỉnh khắc phục biểu hiện tiêu cực chạy theo thành tích trong giáo dục, các khoản thu, tổ chức dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kĩ năng của người học, tập trung dạy cách học, cách nghĩ và tự học, theo phương châm "giảng ít, học nhiều". Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; đa dạng hoá các hình thức tổ chức giáo dục...Áp dụng phương pháp dạy học dựa trên sự tìm tòi, trải nghiệm khoa học của học sinh (phương pháp "Bàn tay nặn bột"). Triển khai hướng dẫn và tổ chức thi sáng tạo khoa học kĩ thuật của học sinh phổ thông, thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn,...

- Thực hiện tốt Đề án phổ cập giáo dục mầm non, đưa trẻ mầm non ra lớp đạt được chỉ tiêu đã đề ra. Thực hiện tốt việc nuôi dạy phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý, yêu cầu phát triển thể lực và hình thành nhân cách cho trẻ.

- Thực hiện có hiệu quả nội dung giáo dục phổ thông theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, tinh gọn, bảo đảm chất lượng, tích hợp cao ở các lớp học dưới và phân hóa dần ở các lớp học trên. Đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao hiệu quả dạy học, chú ý hỗ trợ dạy và học phù hợp với từng đối tượng; đặc biệt quan tâm nâng cao chất lượng dạy và học của Trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh và Trường Khuyết tật tỉnh; hoàn thành việc triển khai thực hiện đề án phổ cập bơi, phòng chống đuối nước cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2014-2015.

- Nâng cao chất lượng công tác dạy nghề ở các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm văn hóa thể thao và học tập cộng đồng. Tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp với các nội dung phong phú, thiết thực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nâng cao năng lực thực hành cho người học.

- Đổi mới nội dung giáo dục trong các trường Cao đẳng, Trung cấp theo hướng hiện đại, phù hợp với từng ngành, nhóm ngành đào tạo. Chú trọng phát triển năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết xã hội.

4. Tổ chức thực hiện đổi mới căn bản hình thức và phương pháp kiểm tra thi và đánh giá chất lượng giáo dục, bảo đảm trung thực, khách quan, chính xác theo yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất người học

- Tiếp tục triển khai Chương trình giảm tải sách giáo khoa phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, khắc phục tình trạng quá tải, nặng về lý thuyết, nhẹ về thực hành. Chú trọng thực hiện các hoạt động: giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Đổi mới việc thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học theo hướng chú trọng yêu cầu hiểu và vận dụng kiến thức, kỹ năng vào việc giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn, đánh giá được sự trưởng thành về phẩm chất và năng lực của người học. Đa dạng hoá các phương pháp và hình thức đánh giá để hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học. Thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục của các địa phương, của quốc gia và tham gia các chương trình đánh giá quốc tế.

- Kết hợp giữa đổi mới công tác thi, tuyển sinh và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ ở các cấp học, bậc học nhằm đảm bảo đánh giá đúng thực chất, hiệu quả, chính xác, khách quan, đồng thời giảm áp lực nặng nề về thi cử, giảm thiểu những hiện tượng gian lận, tiêu cực.

- Phối hợp đánh giá trong quá trình học và đánh giá cuối kỳ; tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên về công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục. Tham gia các chương trình đánh giá quốc tế (PISA, PASEC...) về chất lượng giáo dục nhằm xác định mặt bằng, phân tích kết quả đánh giá làm cơ sở để xây dựng kế hoạch phát triển chất lượng giáo dục cho tỉnh nhà.

- Thực hiện kiểm định độc lập về chất lượng giáo dục, đào tạo. Định kỳ kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục, đào tạo và các chương trình đào tạo; công khai kết quả kiểm định. Có cơ chế đề cử tổ chức và cá nhân sử dụng lao động tham gia vào việc đánh giá chất lượng của cơ sở đào tạo.

5. Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập

- Tổ chức mạng lưới trường phổ thông phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị, các khu dân cư của tỉnh và đáp ứng kịp thời nhu cầu thực tế phát triển trên các địa bàn thành phố, thị trấn và vùng nông thôn. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục cao đẳng gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh. Đẩy mạnh giáo dục nghề nghiệp sau trung học phổ thông.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, có chính sách thu hút mạnh mẽ các nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục và đào tạo; khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân và huy động toàn dân tham gia phát triển giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội cho mọi người ở mọi lứa tuổi, mọi trình độ được học tập thường xuyên. Đồng thời xây dựng cơ chế quản lý, giám sát chặt chẽ mọi nguồn đầu tư của xã hội cho giáo dục.

- Đầu tư giáo dục là đầu tư phát triển mang tính chiến lược, tạo động lực cho sự phát triển mạnh mẽ và lâu dài bền vững. Sử dụng sức mạnh toàn xã hội, kể cả hợp tác quốc tế, có cơ chế hoạt động nhiều kênh tài chính khác nhau, trong đó ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ yếu trong tổng nguồn lực cho giáo dục. Huy động học phí, đóng góp của các tổ chức kinh tế - xã hội, lập quỹ giáo dục. Động viên các lực lượng xã hội quyên góp, tài trợ kinh phí cho phát triển giáo dục, hình thành các loại học bổng để giúp cho học sinh nghèo và học sinh giỏi, ưu tiên cho đào tạo bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý, trợ giúp vùng khó khăn và bồi dưỡng nhân tài.

6. Đổi mới căn bản công tác giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục; coi trọng quản lý chất lượng

- Thực hiện quy định, trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và nhân sự, tài chính cùng với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cho các cơ sở giáo dục theo đúng Nghị định số 115/2010/NĐ-CP. Nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường

công tác quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách và gắn với việc quản lý con người, quản lý chuyên môn.

- Đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính chủ động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục, đào tạo theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/4/2006 của Chính phủ về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với sự nghiệp công lập. Chuẩn hóa các điều kiện bảo đảm chất lượng và quản lý quá trình đào tạo; chú trọng quản lý chất lượng đầu ra.

- Đổi mới tư duy, cơ chế và phương thức quản lý giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp, làm rõ trách nhiệm; nâng cao tính chủ động cùng với tự chịu trách nhiệm của mỗi cấp, mỗi cơ sở giáo dục và cán bộ quản lý giáo dục. Các cơ quan quản lý giáo dục, đào tạo địa phương tham gia quyết định về quản lý nhân sự, tài chính cùng với quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản lý, điều hành giáo dục ở các cấp. Đổi mới cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin trong quản lý giáo dục, đào tạo. Thực hiện cơ chế người học tham gia đánh giá hoạt động giáo dục, đào tạo; nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý; cơ sở giáo dục, đào tạo tham gia đánh giá cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện tốt việc quản lý học sinh, sinh viên đi học nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước theo Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND, ngày 22/4/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án đào tạo cán bộ, công chức, viên chức trình độ sau đại học tại các cơ sở nước ngoài giai đoạn 2010- 2015 và Quyết định số 22/2010/QĐ-UBND ngày 22/4/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ đào tạo đại học, sau đại học dành cho học sinh, sinh viên, học viên tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2010- 2015.

7. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

- Tổ chức triển khai đánh giá, xếp loại nhà giáo, cán bộ quản lý ở các bậc học, cấp học theo các chuẩn được ban hành. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ cho đội ngũ nhà giáo; triển khai công tác rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhằm thu hút những người giỏi tham gia công tác giáo dục và đào tạo của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ở tất cả các cấp học, bậc học, bảo đảm đủ về số

lượng, đồng bộ về cơ cấu, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ. Chú trọng tuyển chọn đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên người dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện cơ chế bổ nhiệm định kỳ, tăng cường luân chuyển và thay thế cán bộ quản lý yếu kém không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên.

8. Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, tăng cường cơ sở vật chất, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội; nâng cao hiệu quả đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo

- Tăng đầu tư ngân sách nhà nước và huy động mọi nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đảm bảo phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục ở các cấp học, bậc học.

- Bảo đảm việc dành ngân sách địa phương chi cho giáo dục và đào tạo tối thiểu ở mức 20% tổng chi ngân sách; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, theo dõi việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách. Từng bước bảo đảm đủ kinh phí hoạt động chuyên môn cho các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập theo tỷ lệ phân bổ ngân sách đảm bảo 20% chi cho hoạt động dạy học. Mở rộng việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính cho các đơn vị, trường học.

- Triển khai thực hiện tốt các chương trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ cho giáo dục và đào tạo, đảm bảo phát huy hiệu quả; nâng cấp cơ sở vật chất trường, lớp học theo hướng kiên cố, đảm bảo đủ các phòng học, phòng chức năng, phòng y tế; phấn đấu đến năm 2020, có 60% trường học ở các cấp trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt chủ trương xây dựng ký túc xá tập trung cho sinh viên; nhà công vụ cho giáo viên, nhất là ở vùng xa, vùng khó khăn.

- Đẩy mạnh việc thực hiện chương trình kiên cố hóa trường, lớp học; sử dụng tốt nguồn vốn của trung ương và địa phương dành cho chương trình. Trước mắt, tập trung hoàn thiện hệ thống trường lớp tại các địa bàn theo chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

- Đầu tư xây dựng trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha. Đầu tư xây dựng các trường phấn đấu đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục đầu tư xây dựng và trang thiết bị hiện đại cho các trường học đạt chuẩn quốc gia, trường DTNT đảm bảo có cơ sở vật chất, thiết bị, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong học sinh trung học phổ thông.

- Tăng cường xây dựng đội ngũ, đầu tư trang bị cơ sở vật chất cho Trường Chính trị tỉnh, trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố. Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tập trung mọi điều kiện ưu tiên dành quỹ đất đủ để đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục; tạo quỹ đất sạch để kêu gọi các nhà đầu tư tham gia xây dựng trường học chất lượng cao.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân sử dụng lao động tham gia hỗ trợ hoạt động đào tạo. Có cơ chế ưu đãi tín dụng cho các cơ sở giáo dục, đào tạo. Khuyến khích nhân rộng việc thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài trong cộng đồng dân cư, ở các địa phương, đơn vị nhằm tạo điều kiện giúp đỡ, động viên khuyến khích học sinh, sinh viên giỏi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có điều kiện tiếp tục học tập.

- Tích cực huy động mọi nguồn lực (trong ngân sách và ngoài ngân sách), lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để triển khai thực hiện các chương trình, đề án đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân; gắn tuyên truyền với vận động theo phương châm “dân vận khéo”; nâng cao vai trò vị trí của giáo dục; khẳng định được vai trò của nhà trường đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; từ đó tạo niềm tin cho nhân dân đối với sự nghiệp giáo dục, vận động người dân tham gia, đóng góp công sức, trí tuệ, nguồn lực cho giáo dục. Có chế độ động viên, khuyến khích sự phấn đấu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và toàn xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả một số chính sách của địa phương đã ban hành.

9. Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ đáp ứng nhu cầu xã hội

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục cao đẳng, trung cấp và giáo dục nghề nghiệp. Gắn kết chặt chẽ đào tạo với nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ.

- Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động viết sáng kiến kinh nghiệm và đề tài khoa học theo hướng gắn chặt với thực tiễn, có tác dụng thiết thực trong việc nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học trong các trường cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, có chính sách khuyến khích học sinh, sinh viên nghiên cứu khoa học. Gắn kết chặt chẽ đào tạo với nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ. Ứng dụng có hiệu quả các chương trình nghiên cứu quốc gia về khoa học giáo dục.

10. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo

- Tinh cơ chế phối hợp với các trường đại học trọng điểm và viện nghiên cứu quốc gia, phân bổ chỉ tiêu đào tạo ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước cho học sinh, sinh viên có điều kiện trên địa bàn tỉnh, ưu tiên các ngành khoa học, công nghệ mũi nhọn. Khuyến khích việc học tập và nghiên cứu ở nước ngoài bằng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách địa phương. Sử dụng có hiệu quả đội ngũ đã được đào tạo sau khi về nước.

- Tạo điều kiện khuyến khích các cơ sở giáo dục trong tinh hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài để nâng cao năng lực quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo bồi dưỡng giáo viên, giảng viên và cán bộ khoa học và quản lý giáo dục; tăng số lượng học bổng cho học sinh, sinh viên đi học nước ngoài.

- Khuyến khích các tổ chức quốc tế, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ ở Tây Ninh. Chú trọng giao lưu văn hóa và giáo dục quốc tế đối với một số nước trong khu vực.

11. Tăng cường hỗ trợ giáo dục, đào tạo ở vùng dân tộc, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và người học được ưu tiên

- Đầu tư phát triển giáo dục cho các địa bàn khó khăn, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước giảm sự chênh lệch về mặt bằng dân trí giữa các vùng trong tỉnh. Thực hiện tốt các chính sách ưu tiên, hỗ trợ cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số, con em các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, con thương binh, liệt sĩ, người có công với nước, học sinh khuyết tật.

- Thực hiện tốt chính sách cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ đối với vùng dân tộc thiểu số, vùng xa và các xã vùng khó khăn. Quan tâm đào tạo cán bộ cho cơ sở, nhất là cán bộ người dân tộc thiểu số (cán bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ khoa học kỹ thuật...). Đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, kỹ thuật đảm bảo việc dạy và học của trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh đủ điều kiện học tập cho học sinh con em các dân tộc thiểu số. Đảm bảo các chế độ chính sách được Đảng và Nhà nước cho phép.

- Chú trọng giáo dục truyền thống, văn hoá dân tộc theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Tiếp tục khuyến khích nhân rộng việc thành lập Quỹ khuyến học, khuyến tài trong các dòng họ, cộng đồng dân cư, ở các địa phương, đơn vị nhằm tạo điều kiện giúp đỡ, động viên khuyến khích học sinh, sinh viên giỏi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có điều kiện tiếp tục học tập. Cùng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các Trung tâm Văn hóa - thể thao và Học tập - cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng đề án, kế hoạch, chuyên đề để tổ chức có hiệu quả nội dung Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 10 tháng 02 năm 2014 của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa và hội nhập quốc tế; bám sát chức năng nhiệm vụ của đơn vị, xây dựng lộ trình thực hiện cho từng năm và cả giai đoạn 2014-2020.

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực giúp cho Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch; tổ chức sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm các giai đoạn thực hiện Kế hoạch đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với các ngành có liên quan tích cực triển khai Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 05/10/2012 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị (Khóa XI); Chương trình hành động số 28-CTr/TU, ngày 30/01/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 29/10/2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo hướng dẫn và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung các văn bản quản lý nhà nước về giáo dục bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ đổi mới và phát triển giáo dục nhằm tạo hành lang pháp lý cho triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành cho từng giai đoạn, tổ chức triển khai thực hiện; chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên các cấp, ngành học phù hợp với yêu cầu mới; xây dựng, bổ sung các chỉ tiêu nêu trong kế hoạch vào kế hoạch, đề án, Quy hoạch phát triển giáo dục, Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổng hợp lồng ghép, cân đối, bố trí phân bổ các nguồn vốn đầu tư thực hiện kế hoạch đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tranh thủ các Bộ, ngành Trung ương giúp đỡ và hỗ trợ các nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Trung ương, các doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế để đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo.

3. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí đề nghị của đơn vị, căn cứ vào khả năng ngân sách và tình hình thực tế của địa phương, Sở Tài chính tham mưu, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu, đề xuất cơ chế huy động các nguồn lực thực hiện phát triển Giáo dục và Đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động –Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch và giao biên chế hàng năm.

Tiếp tục tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đề bạt cán bộ quản lý giáo dục; tuyển dụng, sử dụng giáo viên cho phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục .

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan thống nhất việc đào tạo, tuyển dụng và nâng chuẩn giáo viên các cấp.

5. Sở Ngoại vụ

Tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế, tư vấn du học; ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; tiếp nhận các dự án do nước ngoài hoặc tổ chức phi chính phủ nước ngoài tài trợ trên lĩnh vực giáo dục; việc cho phép các cá nhân, tổ chức nước ngoài đến làm việc về lĩnh vực giáo dục và đào tạo tại tỉnh Tây Ninh.

6. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Nội vụ đào tạo đầy đủ nhân viên y tế trường học.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chương trình bồi dưỡng nhằm phổ biến kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe cho học sinh đến đội ngũ giáo viên.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch với các nội dung liên quan; phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể liên quan ở cấp tỉnh và cấp huyện để xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đào tạo nghề phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quản lý nhà nước, tạo hành lang pháp lý cho công tác dạy nghề nhằm phát triển nguồn nhân lực tỉnh.

Tăng cường quản lý, chỉ đạo các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động trong từng giai đoạn; có kế hoạch tạo việc làm cho học sinh sau khi tốt nghiệp trường nghề; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định và chất lượng đào tạo.

8. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục nghiên cứu ban hành một số thiết kế mẫu lớp học, phòng học bộ môn, ... phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiến hành rà soát quy hoạch xây dựng để điều chỉnh bổ sung các công trình, thiết chế giáo dục và đào tạo phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác quản lý xây dựng cơ bản nhằm không ngừng nâng cao chất lượng xây dựng các công trình trường học theo tiêu chuẩn.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể, luyện tập và thi đấu các bộ môn thể dục – thể thao trong ngành Giáo dục, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và sinh viên.

Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố chỉ đạo các xã, phường thị trấn sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa nâng cao chất lượng trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng xã hội học tập.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đẩy mạnh nghiên cứu khoa học; chú trọng việc nghiên cứu khoa học giáo dục và khoa học quản lý để giải quyết tốt những vấn đề lý luận và thực tiễn, cung cấp luận cứ cho việc hoạch định chủ trương, chính sách, giải pháp phát triển giáo dục trong quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo của tỉnh.

11. Các cơ quan tuyên truyền

Sở Thông tin Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tây Ninh tuyên truyền Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; khẳng định vai trò quan trọng của Giáo dục và Đào tạo trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước; ý nghĩa, mục đích và sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Tuyên truyền, biểu dương kịp thời những thành tựu của giáo dục đã và đang góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị của tỉnh trong những năm qua; sự đóng góp cũng như kết quả đạt được của các cấp, ngành, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

12. Các tổ chức đoàn thể trong tỉnh

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tây Ninh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh Tây Ninh, Tỉnh đoàn Tây Ninh, Hội Khuyến học tỉnh Tây Ninh, các tổ chức đoàn thể có liên quan phối hợp cùng ngành Giáo dục và Đào tạo vận động các lực lượng xã hội tham gia đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực trong xã hội cùng chăm lo phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của tỉnh; đề xuất các phương thức đáp ứng nhu cầu học tập trong cộng đồng; phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục xây dựng một xã hội học tập đáp ứng nhu cầu được học ở mọi nơi, mọi lúc trong các tầng lớp nhân dân.

- Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các hoạt động giáo dục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch này trên địa bàn các huyện, thành phố. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo làm tốt công tác tham mưu, tuyên truyền và xây dựng chương trình, kế hoạch cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng kế hoạch hoạch triển khai thực hiện phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

- Tăng cường vai trò quản lý của chính quyền địa phương theo phân cấp để nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường công tác xã hội hóa để huy động tốt nhất mọi nguồn lực hỗ trợ cho giáo dục.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ngành liên quan để có đầy đủ thông tin, tham mưu chế độ chính sách thực hiện phát triển giáo dục và đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 10/02/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đề nghị lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ

nghiêm túc Kế hoạch này. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo làm đầu mối phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thảo